

Bản án số: **228/2024/HSST**

Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Vũ Thị Thu Hằng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Diệu Linh.

Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 214/2024/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm: 1983 tại Nghệ An; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Đông Xuân, xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thọ Hùng (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Bảo; Gia đình có 03 (Ba) anh em, bị cáo là con cả; Vợ: Nguyễn Thị Nhung; Có 02 (Hai) con sinh năm 2022 (Sinh đôi).

Nhân thân:

- Ngày 24/3/2004, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 20/12/2004.

- Ngày 25/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 24/6/2014.

- Ngày 26/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 02/10/2015.

- Ngày 27/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử 09 (Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 22/12/2019.

Tiền án, tiền sự: 01 (Một) tiền án.

Ngày 15/9/2022, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 110/2022/HS-ST ngày 15/9/2022. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2023. Chưa được xóa án tích.

Danh bản, chỉ bản số 277 do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Cầu Giấy lập ngày 27/5/2024; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/5/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Thị Ngọc, sinh năm 2005 – Có mặt

Địa chỉ: Khôi Phú Lại 1, phường Quỳnh Di, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h50' ngày 19/5/2024, Nguyễn Đình T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 37L2 - 455.68 đến cửa hàng Tao Bao Dim Sum, địa chỉ số 170 phố Hoàng Ngân, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội để uống café. Tại đây, T thấy có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro màu vàng của chị Trần Thị Ngọc (SN: 2005; HKTT: Quỳnh Di, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An, là nhân viên pha chế của cửa hàng) để ở mép bên phải của quầy pha chế thì nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc chị Ngọc quay vào trong pha cafe, T dùng tay trái cầm chiếc điện thoại trên cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Khi T đang định bỏ đi thì bị anh Đỗ Văn Long (SN: 2001; HKTT: Khu 1 thị trấn Gia Lộc, Gia Lộc, Hải Dương, là nhân viên quản lý của cửa hàng) phát hiện, giữ T lại và báo Công an phường Trung Hòa đưa T về trụ sở làm rõ. (BL 28-29)

Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Đình T: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 12 Pro màu vàng; 01 (Một) xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 37L2 - 455.68. (BL 46).

Kết luận định giá tài sản số 193/TCKH-BBĐGHĐ ngày 19/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu vàng dung lượng 128 GB có giá trị 8.970.000 đồng (Tám triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng). (BL 50-51)

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng và các tài liệu điều tra khác đã thu thập được.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu vàng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Ngọc. (BL 114)

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 37L2-455.68 thu giữ của T: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký tên Nguyễn Đình T, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại.

Tại bản cáo trạng số 208/CT-VKSCG ngày 12/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình T, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đình T, xử phạt bị cáo mức án từ 15 (Mười năm) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Đình T: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS màu xanh đen, có gắn biển kiểm soát số: 37L2-455.68 đã qua sử dụng đăng ký tên Nguyễn Đình T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về dân sự: Bị hại chị Trần Thị Ngọc đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả lại tài sản. Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản là: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu vàng nên không yêu cầu bồi thường dân sự. Chị Trần Thị Ngọc nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Nguyễn Đình T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09h50' ngày 19/5/2024 tại cửa hàng Tao Bao Dim Sum số 170 phố Hoàng Ngân, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội, Nguyễn Đình T đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu vàng trị giá 8.970.000 đồng (Tám triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) của chị Trần Thị Ngọc. Tài sản đã thu hồi và trao trả cho bị hại, chị Ngọc không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân. Về nhận thức bị cáo là một người đã trưởng thành nhận thức được việc trộm cắp tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, nhân thân bị cáo: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu. Bị cáo liên tiếp phạm tội. Hiện bị cáo đang có 01 (Một) tiền án chưa được xóa án tích về

tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 tại Bản án số 110/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2023. Chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vào 19/5/2024. Phạm tội lần này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Do vậy, thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Đình T: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS màu xanh đen, có gắn biển kiểm soát số: 37L2-455.68 đã qua sử dụng đăng ký tên Nguyễn Đình T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Về dân sự: Bị hại chị Trần Thị Ngọc đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả lại tài sản. Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản là: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu vàng nên không yêu cầu bồi thường dân sự. Chị Trần Thị Ngọc nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình T** 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Đình T: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS màu xanh đen, có gắn biển kiểm soát số: 37L2-455.68 đã qua sử dụng đăng ký tên Nguyễn Đình T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 231 GN/THA-CA ngày 16/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội).

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng